

# **NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC PHẦN LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

## **Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền 1930 – 1945.**

### **1. Bối cảnh lịch sử**

- Hoàn cảnh quốc tế

- Hoàn cảnh trong nước

- + Một số mốc sự kiện quan trọng: Pháp xâm lược, Việt Nam chính thức trở thành thuộc địa?

- + Tình hình giai cấp và mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam

- + Các phong trào yêu nước theo khuynh hướng Phong kiến, tư sản

- + Phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản

### **2. Hội nghị thành lập Đảng:**

- Thời gian, địa điểm

- Thành phần tham gia

- Nội dung

### **3. Ý nghĩa ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên**

### **4. Nội dung Luận cương chính trị (10/1930)**

- Nội dung luận cương

- So sánh Luận cương với Cương lĩnh chính trị đầu tiên

- Hạn chế của Luận cương

## 5. Phong trào dân chủ 1936 – 1939

- Hoàn cảnh lịch sử

- Nội dung (thể hiện trong văn kiện nào, nội dung cụ thể, các phong trào tiêu biểu, kết quả, ý nghĩa)

## 6. Giai đoạn 1939 – 1945

- Tình hình thế giới và trong nước

- Nội dung chủ trương của Đảng thể hiện ở:

  - + Hội nghị BCH TW Đảng Cộng sản Đông Dương (11/1939)

  - + Nội dung chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược (5/1941 - Hội nghị lần thứ tám BCH TW Đảng khóa I)

  - + Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” – 12/3/1945

  - + Chủ trương phát động tổng khởi nghĩa

  - + Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm được rút ra sau Cách mạng Tháng Tám

## **Chương 2: Lãnh đạo hai cuộc kháng chiến hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)**

### 1. Giai đoạn 1945 - 1946

- Tình hình nước ta sau cách mạng T8 (Thuận lợi, khó khăn)

- Nội dung Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”

- Lưu ý đối sách với quân Tưởng và tay sai; đối sách đối với Pháp

## 2. Giai đoạn 1946 – 1954:

- Một số sự kiện: Cuối năm (tháng 11, 12/1946 Pháp tăng cường khiêu khích và lần chiếm Hải Phòng, Hà Nội => 18/12/1946 Pháp gửi tới hậu thư đòi Việt Nam đầu hàng
- Đêm 19/12/1946: Đảng phát động toàn quốc kháng chiến
- Đường lối kháng chiến chống pháp (3 Văn kiện? nội dung?)
- Đại hội II của Đảng: Thời gian, nội dung
- Chiến dịch Biên Giới
- Chiến dịch Điện Biên Phủ, hiệp định Giơ-ne-vơ

## 3. Giai đoạn 1954 – 1975

- Các chiến lược chiến tranh Mỹ áp dụng ở Việt Nam
- Nội dung kháng chiến chống Mỹ: Đại hội III, Nghị quyết TW 11, Nghị quyết TW 12
- Giai đoạn 1965 – 1968: Chiến tranh cục bộ (sự kiện Vịnh Bắc bộ, chiến dịch Khe Sanh, Chiến dịch Tết Mậu Thân 1968)
- Điện Biên Phủ trên không 12/1972

## **Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên CNXH VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1975 – NAY)**

### 1. Một số mốc thời gian sau đại thắng mùa xuân 1975

- Hội nghị hiệp thương
- Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thống nhất

- Kỳ họp thứ nhất Quốc hội thống nhất

## 2. Chủ trương của Đảng về Công nghiệp hoá

- Khái niệm
- Nội CNH qua các kỳ đại hội
  - + Trước đổi mới: Đại hội III, IV, V
  - + Hạn chế, nguyên nhân
  - + Chủ trương CNH thời kỳ đổi mới: Đại hội VI .....

## 3. Chủ trương của Đảng về KTTT

- Cơ chế kinh tế kế hoạch hoá tập trung, quan liêu bao cấp (Đặc trưng, hạn chế, nguyên nhân
- Sự thay đổi tư duy về KTTT của Đảng từ Đại hội VI
  - + Đại hội VI (12/1986): Chủ trương xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần.
  - + Đại hội VII (6/1991): Chủ trương tiếp tục xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần
  - + Đại hội VIII (6/1996): Tiếp tục phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN
  - + Đại hội IX (4/2001), X (4/2006), XI (01/2011), XII (1/2016), XIII (2/2021): Kinh tế thị trường định hướng XHCN là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong TKQĐ lên CNXH
- Đặc trưng kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam

=====

## **Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền 1930 – 1945**

### **1. Bối cảnh lịch sử**

- **Hoàn cảnh quốc tế:**

- Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) làm suy yếu các nước tư bản.
- Phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.
- Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) kết thúc, dẫn đến sự phân hóa sâu sắc giữa các nước đế quốc.

- **Hoàn cảnh trong nước:**

- Một số mốc sự kiện quan trọng:
  - **Pháp xâm lược Việt Nam:** Ngày 1/9/1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công Đà Nẵng, mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam.
  - **Việt Nam chính thức trở thành thuộc địa:** Sau Hiệp ước Patenôtre (6/6/1884), Việt Nam hoàn toàn trở thành thuộc địa của Pháp.
- **Tình hình giai cấp và mâu thuẫn cơ bản:**
  - Mâu thuẫn chủ yếu: giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai phong kiến.
  - Giai cấp công nhân, nông dân chịu áp bức nặng nề; tầng lớp tư sản và tiểu tư sản dần thức tỉnh ý thức dân tộc.

- **Các phong trào yêu nước:**

- **Theo khuynh hướng phong kiến:** Phong trào Cần Vương (1885-1896) do Phan Đình Phùng lãnh đạo.
- **Theo khuynh hướng tư sản:** Phong trào Đông Du (1905-1908) của Phan Bội Châu; Phong trào Duy Tân (1906-1908) của Phan Chu Trinh.
- **Theo khuynh hướng vô sản:** Sự ra đời của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925) do Nguyễn Ái Quốc thành lập, đánh dấu bước ngoặt của phong trào cách mạng.

## **2. Hội nghị thành lập Đảng**

- **Thời gian, địa điểm:** Từ ngày 3/2 đến 7/2/1930, tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc).
- **Thành phần tham gia:** Nguyễn Ái Quốc chủ trì, cùng đại biểu các tổ chức cộng sản như Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng.
- **Nội dung:**
  - Thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.
  - Thông qua **Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, và Điều lệ Đảng**.

## **3. Ý nghĩa ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên**

- **Ý nghĩa:**
  - Đánh dấu sự ra đời của một chính đảng vô sản, lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam.

- Chấm dứt tình trạng khủng hoảng đường lối, mở ra con đường giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

- **Cương lĩnh chính trị đầu tiên (Chánh cương vắn tắt):**

- Mục tiêu: Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để tiến tới xã hội cộng sản.
- Nhiệm vụ: Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến và tư sản phản cách mạng.

#### 4. Nội dung Luận cương chính trị (10/1930)

- **Nội dung:**

- Xác định nhiệm vụ cách mạng là đánh đổ đế quốc Pháp và phong kiến tay sai.
- Lực lượng cách mạng: công nhân, nông dân, tiểu tư sản, trí thức; trung lập hóa địa chủ vừa và nhỏ.
- Phương pháp: Cách mạng vô sản triệt để.

- **So sánh với Cương lĩnh chính trị đầu tiên:**

- **Điểm tương đồng:** Cùng mục tiêu chống Pháp và phong kiến, xây dựng xã hội cộng sản.
- **Điểm khác biệt:** Luận cương cụ thể hóa lực lượng cách mạng, nhấn mạnh vai trò công nhân và nông dân, bổ sung chiến lược cách mạng lâu dài.

- **Hạn chế:**

- Chưa đánh giá đúng vai trò của tầng lớp tiểu tư sản và tư sản dân tộc.
- Quá nhấn mạnh đấu tranh giai cấp, chưa đề cao đoàn kết toàn dân.

## 5. Phong trào dân chủ 1936 – 1939

- **Hoàn cảnh lịch sử:**

- Quốc tế: Mặt trận Nhân dân Pháp lên nắm quyền (1936), nói lỏng chính sách thuộc địa.
- Trong nước: Kinh tế khủng hoảng, đời sống nhân dân khổ cực, mâu thuẫn xã hội gay gắt.

- **Nội dung:**

- Thể hiện trong văn kiện: **“Chương trình hành động tạm thời”** (1936).
- Nội dung cụ thể: Đòi quyền dân sinh, dân chủ (tự do ngôn luận, báo chí, lập hội).
- Phong trào tiêu biểu: Cao trào đòi dân chủ ở Sài Gòn, phong trào Đông Dương Đại hội.
- Kết quả: Đạt một số quyền lợi (tự do báo chí, thả tù chính trị).
- Ý nghĩa: Chuẩn bị lực lượng cho cách mạng sau này.

## 6. Giai đoạn 1939 – 1945

- **Tình hình thế giới và trong nước:**

- Thế giới: Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (1/9/1939).
- Trong nước: Nhật xâm lược Đông Dương (9/1940), Pháp suy yếu, mâu thuẫn dân tộc lên cao.

- **Nội dung chủ trương của Đảng:**



- **Hội nghị BCH TW Đảng Cộng sản Đông Dương (11/1939):** Do Nguyễn Văn Cừ chủ trì, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên trên hết.
- **Hội nghị lần thứ tám (5/1941):** Do Nguyễn Ái Quốc chủ trì, quyết định chuyển hướng chiến lược, tập trung chống Nhật-Pháp, giải phóng dân tộc.
- **Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12/3/1945):** Kêu gọi tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến.
- **Chủ trương phát động tổng khởi nghĩa:** Hội nghị toàn quốc tại Tân Trào (13-15/8/1945) quyết định tổng khởi nghĩa trước khi Đồng minh vào Việt Nam.
- **Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm sau Cách mạng Tháng Tám:**
  - Kết quả: Ngày 19/8/1945, nhân dân giành chính quyền ở Hà Nội; ngày 2/9/1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.
  - Ý nghĩa: Chấm dứt ách thống trị của thực dân, phong kiến; mở ra kỷ nguyên độc lập.
  - Nguyên nhân thắng lợi: Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, đoàn kết toàn dân, tận dụng thời cơ.
  - Bài học: Phát huy sức mạnh đoàn kết, nắm bắt thời cơ cách mạng.

---

## **Chương 2: Lãnh đạo hai cuộc kháng chiến hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)**

## 1. Giai đoạn 1945 - 1946

- **Tình hình nước ta sau Cách mạng Tháng Tám:**
  - Thuận lợi: Chính quyền cách mạng ra đời, nhân dân ủng hộ.
  - Khó khăn: Kinh tế kiệt quệ, giặc đói, giặc dốt, thù trong giặc ngoài (quân Tưởng, Pháp).
- **Nội dung Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” (25/11/1945):**
  - Xây dựng chính quyền, củng cố quốc phòng, phát triển kinh tế, văn hóa.
- **Đối sách:**
  - Với quân Tưởng và tay sai: Hòa hoãn, nhân nhượng để tránh xung đột.
  - Với Pháp: Ký Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước (14/9/1946) để giữ hòa bình, củng cố lực lượng.

## 2. Giai đoạn 1946 – 1954

- **Một số sự kiện:**
  - Tháng 11-12/1946: Pháp tăng cường khiêu khích, chiếm Hải Phòng, Hà Nội; ngày 18/12/1946 gửi tối hậu thư.
  - Đêm 19/12/1946: Đảng phát động toàn quốc kháng chiến.
- **Đường lối kháng chiến chống Pháp:**
  - 3 văn kiện: “Toàn quốc kháng chiến” (Hồ Chí Minh), “Kháng chiến nhất định thắng lợi” (Trường Chinh), “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” (Hồ Chí Minh).

- Nội dung: Kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh.
- **Đại hội II của Đảng:**
  - Thời gian: 11-19/2/1951, tại Tuyên Quang.
  - Nội dung: Thông qua đường lối kháng chiến, đổi tên Đảng thành Đảng Lao động Việt Nam.
- **Chiến dịch Biên Giới (1950):** Mở rộng vùng giải phóng, phá thế bao vây của Pháp.
- **Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954):** Thắng lợi vang dội, buộc Pháp ký Hiệp định Genève (21/7/1954), chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

### 3. Giai đoạn 1954 – 1975

- **Các chiến lược chiến tranh của Mỹ:**
  - Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965).
  - Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968).
  - Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973).
- **Nội dung kháng chiến chống Mỹ:**
  - Đại hội III (9/1960): Xây dựng miền Bắc XHCN, đấu tranh giải phóng miền Nam.
  - Nghị quyết TW 11 (1965): Quyết tâm đánh Mỹ.
  - Nghị quyết TW 12 (1967): Đẩy mạnh chiến tranh cách mạng.
- **Các sự kiện:**

- Chiến dịch Tết Mậu Thân (1968): Tấn công các đô thị lớn, làm lung lay ý chí Mỹ.
  - Điện Biên Phủ trên không (12/1972): Đánh bại cuộc tập kích bằng B-52, buộc Mỹ ký Hiệp định Paris (27/1/1973).
- 

### **Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên CNXH và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – nay)**

#### **1. Một số mốc thời gian sau đại thắng mùa xuân 1975**

- **Hội nghị hiệp thương:** 10/9/1958, thống nhất hai miền.
- **Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thống nhất:** 25/4/1976.
- **Kỳ họp thứ nhất Quốc hội thống nhất:** 24/6-3/7/1976, đổi tên nước thành CHXHCN Việt Nam.

#### **2. Chủ trương của Đảng về Công nghiệp hóa (CNH)**

- **Khái niệm:** Quá trình chuyển đổi nền kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp hiện đại.
- **Nội dung CNH qua các kỳ Đại hội:**
  - Trước đổi mới:
    - Đại hội III (1960): CNH theo hướng XHCN.
    - Đại hội IV (1976), V (1982): Tập trung CNH lớn nhưng thất bại do cơ chế quan liêu bao cấp.
  - Hạn chế: Thiếu vốn, công nghệ lạc hậu, tư duy kinh tế kế hoạch hóa.

- Thời kỳ đổi mới:
  - Đại hội VI (1986): CNH gắn với hiện đại hóa.

### **3. Chủ trương của Đảng về Kinh tế thị trường (KTMT)**

- **Cơ chế kinh tế kế hoạch hóa tập trung:**

- Đặc trưng: Nhà nước bao cấp toàn bộ.
- Hạn chế: Kìm hãm sản xuất, thiếu động lực phát triển.

- **Sự thay đổi tư duy:**

- Đại hội VI (12/1986): Xây dựng kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
- Đại hội VII (6/1991): Tiếp tục phát triển kinh tế hàng hóa.
- Đại hội VIII (6/1996): KTMT có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN.
- Đại hội IX-XIII (2001-2021): Xác định KTMT định hướng XHCN là mô hình tổng quát.

---

### **Câu hỏi trắc nghiệm**

#### **Chương 1**

1. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra vào thời gian nào?

A. 3-7/2/1930

B. 10/10/1930

C. 5/1941

D. 12/3/1945

2. Văn kiện nào được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng?

A. Luận cương chính trị

**B. Chánh cương vắn tắt**

C. Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau”

D. Chương trình hành động tạm thời

3. Phong trào dân chủ 1936-1939 diễn ra trong hoàn cảnh nào?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ

**B. Mặt trận Nhân dân Pháp lên nắm quyền**

C. Nhật xâm lược Đông Dương

D. Cách mạng Tháng Tám thành công

4. Sự kiện nào đánh dấu sự khởi đầu quá trình xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp?

A. Hiệp ước Patenôtre (1884)

B. Pháp tấn công Đà Nẵng (1858)

C. Phong trào Cần Vương (1885)

D. Hội nghị Genève (1954)

**Đáp án: B** - Ngày 1/9/1858, Pháp nổ súng tấn công Đà Nẵng, mở đầu quá trình xâm lược.

5. Phong trào Đông Du do ai lãnh đạo?

A. Phan Chu Trinh

B. Phan Bội Châu

C. Nguyễn Ái Quốc

D. Trần Phú

**Đáp án: B** - Phong trào Đông Du (1905-1908) do Phan Bội Châu khởi xướng.

6. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra ở đâu?

- A. Hà Nội
- B. Sài Gòn
- C. Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc)
- D. Tân Trào

**Đáp án: C** - Hội nghị diễn ra từ 3-7/2/1930 tại Cửu Long.

7. Ai là người chủ trì Hội nghị thành lập Đảng?

- A. Trần Phú
- B. Nguyễn Ái Quốc
- C. Nguyễn Văn Cừ
- D. Lê Hồng Phong

**Đáp án: B** - Nguyễn Ái Quốc chủ trì và thống nhất các tổ chức cộng sản.

8. Văn kiện nào được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng?

- A. Luận cương chính trị
- B. Chánh cương vắn tắt
- C. Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”
- D. Chương trình hành động tạm thời

**Đáp án: B** - Chánh cương vắn tắt là văn kiện quan trọng được thông qua.

9. Mục tiêu của Cương lĩnh chính trị đầu tiên là gì?

- A. Xây dựng kinh tế thị trường
- B. Đánh đổ đế quốc Pháp và phong kiến
- C. Thành lập mặt trận dân tộc

D. Phát động kháng chiến chống Mỹ

**Đáp án: B** - Mục tiêu là đánh đổ đế quốc và phong kiến, tiến tới xã hội cộng sản.

10. Luận cương chính trị được thông qua vào thời gian nào?

A. 2/1930

B. 10/1930

C. 11/1939

D. 5/1941

**Đáp án: B** - Luận cương chính trị được thông qua vào tháng 10/1930.

11. Ai là tác giả của Luận cương chính trị tháng 10/1930?

A. Nguyễn Ái Quốc

B. Trần Phú

C. Trường Chinh

D. Phạm Văn Đồng

**Đáp án: B** - Trần Phú, Tổng Bí thư đầu tiên, soạn thảo Luận cương.

12. Phong trào dân chủ 1936-1939 diễn ra trong hoàn cảnh quốc tế nào?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ

B. Mặt trận Nhân dân Pháp lên nắm quyền

C. Nhật xâm lược Đông Dương

D. Cách mạng Nga thành công

**Đáp án: B** - Năm 1936, Mặt trận Nhân dân Pháp thắng cử, nói lỏng chính sách thuộc địa.

13. Văn kiện nào thể hiện chủ trương của phong trào dân chủ 1936-1939?

A. Chánh cương vắn tắt



- B. Chương trình hành động tạm thời
- C. Luận cương chính trị
- D. Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau”

**Đáp án: B** - Văn kiện này được Đảng soạn thảo để đòi quyền dân sinh, dân chủ.

14. Hội nghị TW tháng 11/1939 do ai chủ trì?

- A. Nguyễn Ái Quốc
- B. Nguyễn Văn Cừ
- C. Trần Phú
- D. Lê Duẩn

**Đáp án: B** - Nguyễn Văn Cừ chủ trì, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên trên hết.

15. Hội nghị lần thứ tám (5/1941) do ai chủ trì?

- A. Nguyễn Văn Cừ
- B. Nguyễn Ái Quốc
- C. Trường Chinh
- D. Võ Nguyên Giáp

**Đáp án: B** - Nguyễn Ái Quốc chủ trì, quyết định chuyển hướng chiến lược.

16. Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” được ban hành khi nào?

- A. 12/3/1945
- B. 19/8/1945
- C. 2/9/1945
- D. 13/8/1945

**Đáp án: A** - Ngày 12/3/1945, khi Nhật đảo chính Pháp, tạo thời cơ cách mạng.

17. Hội nghị toàn quốc tại Tân Trào diễn ra vào ngày nào?

- A. 3-7/2/1930
- B. 13-15/8/1945
- C. 19/12/1946
- D. 11-19/2/1951

**Đáp án: B** - Hội nghị quyết định phát động tổng khởi nghĩa.

18. Ngày nào nhân dân Hà Nội giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám?

- A. 2/9/1945
- B. 19/8/1945
- C. 13/8/1945
- D. 12/3/1945

**Đáp án: B** - Ngày 19/8/1945 là ngày khởi nghĩa thắng lợi tại Hà Nội.

19. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời vào ngày nào?

- A. 19/8/1945
- B. 2/9/1945
- C. 13/8/1945
- D. 25/11/1945

**Đáp án: B** - Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập.

20. Nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là gì?

- A. Sự suy yếu của Nhật và Pháp
- B. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng
- C. Đoàn kết toàn dân

D. Cả B và C

**Đáp án: D** - Cả sự lãnh đạo của Đảng và đoàn kết dân tộc là yếu tố quyết định.

21. Bài học kinh nghiệm nào được rút ra từ Cách mạng Tháng Tám?

A. Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân

B. Xây dựng kinh tế thị trường

C. Thành lập mặt trận dân tộc

D. Phát động chiến tranh cục bộ

**Đáp án: A** - Đoàn kết toàn dân và nắm bắt thời cơ là bài học quan trọng.

22. Phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản bắt đầu từ sự kiện nào?

A. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên

B. Phong trào Đông Du

C. Phong trào Cần Vương

D. Phong trào Duy Tân

**Đáp án: A** - Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội, đánh dấu khuynh hướng vô sản.

23. Hạn chế lớn nhất của Luận cương chính trị 10/1930 là gì?

A. Chưa đánh giá đúng vai trò tiểu tư sản

B. Không đề cập đến chống Nhật

C. Không xác định nhiệm vụ cách mạng

D. Không có kế hoạch cụ thể

**Đáp án: A** - Luận cương chưa nhận thức đầy đủ vai trò của tiểu tư sản và tư sản dân tộc.

24. Phong trào Cần Vương (1885-1896) thuộc khuynh hướng nào?

- A. Tư sản
- B. Phong kiến
- C. Vô sản
- D. Tiểu tư sản

**Đáp án: B** - Phong trào do Phan Đình Phùng lãnh đạo, mang khuynh hướng phong kiến.

25. Sự kiện nào đánh dấu Việt Nam chính thức trở thành thuộc địa của Pháp?

- A. Pháp tấn công Đà Nẵng (1858)
- B. Hiệp ước Patenôtre (1884)
- C. Nhật đảo chính Pháp (1945)
- D. Cách mạng Tháng Tám (1945)

**Đáp án: B** - Ngày 6/6/1884, Hiệp ước Patenôtre xác nhận Việt Nam là thuộc địa.

26. Mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam đầu thế kỷ 20 là gì?

- A. Giữa công nhân và tư sản
- B. Giữa dân tộc Việt Nam và thực dân Pháp
- C. Giữa nông dân và địa chủ
- D. Giữa tư sản và phong kiến

**Đáp án: B** - Mâu thuẫn dân tộc là chính yếu trong giai đoạn này.

27. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được thành lập vào năm nào?

- A. 1920
- B. 1925
- C. 1930

D. 1936

**Đáp án: B** - Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức này tại Quảng Châu.

28. Ý nghĩa lớn nhất của sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam là gì?

A. Chấm dứt khủng hoảng đường lối cách mạng

B. Thành lập mặt trận dân tộc

C. Phát động kháng chiến chống Pháp

D. Xây dựng kinh tế hàng hóa

**Đáp án: A** - Đảng ra đời (1930) mở ra con đường cách mạng vô sản.

29. Lực lượng cách mạng chủ yếu trong Luận cương chính trị 10/1930 là gì?

A. Công nhân và nông dân

B. Tiểu tư sản và tư sản

C. Trí thức và địa chủ

D. Phong kiến và tư sản

**Đáp án: A** - Luận cương nhấn mạnh vai trò công nhân và nông dân.

30. Phong trào dân chủ 1936-1939 đạt được kết quả nào?

A. Giành chính quyền toàn quốc

B. Một số quyền tự do dân chủ

C. Đánh bại thực dân Pháp

D. Thành lập nước VNDCCH

**Đáp án: B** - Đạt được quyền tự do báo chí, thả tù chính trị.

31. Nhật xâm lược Đông Dương vào ngày nào?

A. 1/9/1939

B. 9/1940

C. 12/3/1945

D. 19/8/1945

**Đáp án: B** - Ngày 22/9/1940, Nhật tiến vào Đông Dương.

32. Hội nghị TW 11/1939 đặt nhiệm vụ gì lên hàng đầu?

A. Xây dựng kinh tế

B. Giải phóng dân tộc

C. Phát triển giáo dục

D. Thành lập mặt trận

**Đáp án: B** - Nguyễn Văn Cừ nhấn mạnh giải phóng dân tộc là ưu tiên.

33. Thời cơ cách mạng trong Chỉ thị 12/3/1945 là gì?

A. Nhật đảo chính Pháp

B. Pháp đầu hàng Đồng minh

C. Mỹ ném bom Nhật

D. Đức đầu hàng Liên Xô

**Đáp án: A** - Ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp, tạo điều kiện cho tổng khởi nghĩa.

34. Ai là Tổng chỉ huy Ủy ban Khởi nghĩa Toàn quốc năm 1945?

A. Nguyễn Ái Quốc

B. Võ Nguyên Giáp

C. Trường Chinh

D. Phạm Văn Đồng

**Đáp án: B** - Võ Nguyên Giáp được giao nhiệm vụ này tại Tân Trào.

35. Phong trào nào tiêu biểu trong cao trào dân chủ 1936-1939?

A. Phong trào Đông Dương Đại hội

B. Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh

C. Phong trào Tết Mậu Thân

D. Phong trào Biên Giới

**Đáp án: A** - Đông Dương Đại hội là phong trào lớn trong giai đoạn này.

36. Ý nghĩa của Cách mạng Tháng Tám là gì?

A. Mở ra kỷ nguyên độc lập

B. Chấm dứt chiến tranh chống Mỹ

C. Thống nhất đất nước

D. Xây dựng kinh tế thị trường

**Đáp án: A** - Cách mạng Tháng Tám đánh dấu kỷ nguyên độc lập, tự do.

37. Chánh cương vắn tắt xác định kẻ thù chính là ai?

A. Đế quốc Pháp và phong kiến tay sai

B. Nhật Bản và tay sai

C. Quân Tưởng và Pháp

D. Mỹ và ngụy quyền

**Đáp án: A** - Đây là kẻ thù chính trong giai đoạn 1930.

38. Phương pháp cách mạng trong Luận cương 10/1930 là gì?

A. Hòa bình, thương lượng

B. Cách mạng vô sản triệt để

C. Cải cách dân chủ

D. Liên minh với tư sản

**Đáp án: B** - Luận cương đề cao cách mạng vô sản triệt để.

## Chương 2

1. Sự kiện nào đánh dấu Đảng phát động toàn quốc kháng chiến chống Pháp?

A. Đêm 19/12/1946

B. Ngày 18/12/1946

C. Ngày 6/3/1946

D. Ngày 2/9/1945

2. Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra vào năm nào?

A. 1950

B. 1954

C. 1968

D. 1972

3. Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” được ban hành vào ngày nào?

A. 2/9/1945

B. 25/11/1945

C. 6/3/1946

D. 19/12/1946

**Đáp án: B** - Ngày 25/11/1945, Hồ Chí Minh ban hành chỉ thị này.

4. Hiệp định Sơ bộ được ký kết vào ngày nào?

A. 6/3/1946

B. 14/9/1946

C. 19/12/1946

D. 21/7/1954

**Đáp án: A** - Ngày 6/3/1946, Việt Nam ký với Pháp để giữ hòa bình tạm thời.



5. Đối sách nào được áp dụng với quân Tưởng năm 1945-1946?

- A. Đánh trực diện
- B. Hòa hoãn, nhân nhượng
- C. Thành lập mặt trận chung
- D. Phát động tổng khởi nghĩa

**Đáp án: B** - Hòa hoãn để tránh xung đột, tập trung đối phó với Pháp.

6. Sự kiện nào đánh dấu sự bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp?

- A. Pháp gửi tối hậu thư (18/12/1946)
- B. Đảng phát động kháng chiến (19/12/1946)
- C. Hiệp định Genève (1954)
- D. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)

**Đáp án: B** - Đêm 19/12/1946, Đảng phát động toàn quốc kháng chiến.

7. Văn kiện nào thể hiện đường lối kháng chiến chống Pháp?

- A. “Toàn quốc kháng chiến”
- B. “Chánh cương vắn tắt”
- C. “Chương trình hành động tạm thời”
- D. “Nhật – Pháp bắn nhau”

**Đáp án: A** - Văn kiện này do Hồ Chí Minh soạn thảo, kêu gọi toàn dân kháng chiến.

8. Đại hội II của Đảng diễn ra vào thời gian nào?

- A. 3-7/2/1930
- B. 11-19/2/1951
- C. 9/1960

D. 12/1986

**Đáp án: B** - Đại hội II diễn ra từ 11-19/2/1951 tại Tuyên Quang.

9. Đảng đổi tên thành Đảng Lao động Việt Nam vào thời gian nào?

A. 1930

B. 1945

C. 1951

D. 1960

**Đáp án: C** - Tại Đại hội II (1951), Đảng đổi tên thành Đảng Lao động Việt Nam.

10. Chiến dịch Biên Giới diễn ra vào năm nào?

A. 1950

B. 1954

C. 1968

D. 1972

**Đáp án: A** - Chiến dịch diễn ra năm 1950, mở rộng vùng giải phóng.

11. Hiệp định Genève được ký kết vào ngày nào?

A. 6/3/1946

B. 21/7/1954

C. 27/1/1973

D. 25/4/1976

**Đáp án: B** - Ngày 21/7/1954, kết thúc chiến tranh chống Pháp.

12. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ diễn ra trong giai đoạn nào?

A. 1961-1965

B. 1965-1968

C. 1969-1973

D. 1973-1975

**Đáp án: A** - Đây là chiến lược đầu tiên Mỹ áp dụng ở miền Nam Việt Nam.

13. Đại hội III của Đảng diễn ra vào năm nào?

A. 1951

B. 1960

C. 1976

D. 1986

**Đáp án: B** - Đại hội III (9/1960) đề ra nhiệm vụ xây dựng miền Bắc và giải phóng miền Nam.

14. Sự kiện Vịnh Bắc Bộ xảy ra vào năm nào?

A. 1964

B. 1968

C. 1972

D. 1975

**Đáp án: A** - Ngày 2/8/1964, Mỹ dựng lên sự kiện này để leo thang chiến tranh.

15. Chiến dịch Tết Mậu Thân diễn ra vào năm nào?

A. 1964

B. 1968

C. 1972

D. 1975

**Đáp án: B** - Năm 1968, Việt Nam tấn công các đô thị lớn, làm lung lay ý chí Mỹ.

16. Điện Biên Phủ trên không diễn ra vào tháng nào?

A. 12/1972

B. 1/1973

C. 8/1964

D. 4/1975

**Đáp án: A** - Từ 18-29/12/1972, Việt Nam đánh bại cuộc tập kích B-52 của Mỹ.

17. Hiệp định Paris được ký kết vào ngày nào?

A. 21/7/1954

B. 27/1/1973

C. 25/4/1976

D. 12/1986

**Đáp án: B** - Ngày 27/1/1973, Mỹ buộc phải rút quân khỏi Việt Nam.

18. Chiến dịch Khe Sanh thuộc giai đoạn nào?

A. Chiến tranh đặc biệt

B. Chiến tranh cục bộ

C. Việt Nam hóa chiến tranh

D. Điện Biên Phủ trên không

**Đáp án: B** - Chiến dịch Khe Sanh (1968) nằm trong giai đoạn “Chiến tranh cục bộ”.

19. Đường lối kháng chiến chống Pháp có đặc điểm gì?

A. Toàn dân, toàn diện, trường kỳ

B. Ngăn ngày, tập trung lực lượng

C. Chỉ dựa vào quân đội

D. Hòa hoãn với Pháp

**Đáp án: A** - Đây là đặc điểm chính của đường lối kháng chiến chống Pháp.

20. Chiến thắng Điện Biên Phủ có ý nghĩa gì?

A. Chấm dứt ách thống trị của Nhật

B. Buộc Pháp ký Hiệp định Genève

C. Thống nhất đất nước

D. Mở đầu kháng chiến chống Mỹ

**Đáp án: B** - Thắng lợi này kết thúc chiến tranh chống Pháp.

21. Nghị quyết TW 11 (1965) có nội dung gì?

A. Quyết tâm đánh Mỹ

B. Xây dựng kinh tế miền Bắc

C. Thành lập mặt trận dân tộc

D. Phát động tổng khởi nghĩa

**Đáp án: A** - Nghị quyết thể hiện quyết tâm chống Mỹ của Đảng.

22. Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” được Mỹ áp dụng từ năm nào?

A. 1961

B. 1965

C. 1969

D. 1973

**Đáp án: C** - Từ năm 1969, Mỹ chuyển sang chiến lược này để giảm tổn thất.

23. Sau Cách mạng Tháng Tám, khó khăn lớn nhất của Việt Nam là gì?

A. Giặc đói, giặc dốt, thù trong giặc ngoài

B. Thiếu lực lượng quân đội

- C. Không có chính quyền
- D. Kinh tế phát triển chậm

**Đáp án: A** - Đây là ba khó khăn chính năm 1945-1946.

24. Tạm ước 14/9/1946 được ký với ai?

- A. Quân Tưởng
- B. Thực dân Pháp
- C. Đế quốc Nhật
- D. Mỹ

**Đáp án: B** - Việt Nam ký với Pháp để giữ hòa bình tạm thời.

25. Ai là tác giả của “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” (1946)?

- A. Trường Chinh
- B. Hồ Chí Minh
- C. Võ Nguyên Giáp
- D. Phạm Văn Đồng

**Đáp án: B** - Hồ Chí Minh kêu gọi toàn dân kháng chiến ngày 19/12/1946.

26. Chiến dịch Biên Giới (1950) nhằm mục đích gì?

- A. Phá thế bao vây của Pháp
- B. Giành chính quyền toàn quốc
- C. Đánh bại quân Tưởng
- D. Chuẩn bị cho Điện Biên Phủ

**Đáp án: A** - Chiến dịch mở rộng vùng giải phóng, phá thế bao vây.

27. Đại hội II thông qua đường lối gì?

- A. Xây dựng miền Bắc XHCN

B. Kháng chiến chống Pháp trường kỳ

C. Đổi mới kinh tế

D. Giải phóng miền Nam

**Đáp án: B** - Đại hội II (1951) xác định đường lối kháng chiến chống Pháp.

28. Chiến dịch Điện Biên Phủ bắt đầu từ ngày nào?

A. 13/3/1954

B. 7/5/1954

C. 21/7/1954

D. 16/9/1950

**Đáp án: A** - Ngày 13/3/1954, Việt Nam mở màn chiến dịch.

29. Hiệp định Genève chia Việt Nam thành mấy miền?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Đáp án: B** - Việt Nam tạm thời chia thành hai miền ở vĩ tuyến 17.

30. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ bắt đầu từ năm nào?

A. 1961

B. 1965

C. 1969

D. 1973

**Đáp án: B** - Từ năm 1965, sau sự kiện Vịnh Bắc Bộ.

31. Nghị quyết TW 12 (1967) có nội dung gì?

- A. Xây dựng kinh tế miền Bắc
- B. Đẩy mạnh chiến tranh cách mạng
- C. Thành lập mặt trận dân tộc
- D. Phát động đổi mới

**Đáp án: B** - Nghị quyết tăng cường đấu tranh chống Mỹ.

32. Chiến dịch Tết Mậu Thân có mục tiêu gì?

- A. Đánh bại hoàn toàn quân Mỹ
- B. Làm lung lay ý chí chiến đấu của Mỹ
- C. Thống nhất đất nước
- D. Chuẩn bị cho Điện Biên Phủ trên không

**Đáp án: B** - Chiến dịch gây tổn thất lớn, làm Mỹ dao động.

33. Điện Biên Phủ trên không kéo dài bao nhiêu ngày?

- A. 10 ngày
- B. 12 ngày
- C. 15 ngày
- D. 20 ngày

**Đáp án: B** - Từ 18-29/12/1972, kéo dài 12 ngày đêm.

34. Hiệp định Paris quy định điều gì?

- A. Mỹ rút quân khỏi Việt Nam
- B. Việt Nam thống nhất ngay lập tức
- C. Pháp trở lại Đông Dương



D. Nhật bồi thường chiến tranh

**Đáp án: A** - Mỹ phải rút quân, tôn trọng độc lập Việt Nam.

35. Ai chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ?

A. Hồ Chí Minh

B. Võ Nguyên Giáp

C. Trường Chinh

D. Phạm Văn Đồng

**Đáp án: B** - Đại tướng Võ Nguyên Giáp là tổng chỉ huy.

36. Chiến thắng Điện Biên Phủ diễn ra vào ngày nào?

A. 13/3/1954

B. 7/5/1954

C. 21/7/1954

D. 19/12/1946

**Đáp án: B** - Ngày 7/5/1954, quân ta toàn thắng.

37. Đại thắng mùa xuân 1975 diễn ra vào ngày nào?

A. 30/4/1975

B. 27/1/1973

C. 25/4/1976

D. 2/9/1945

**Đáp án: A** - Ngày 30/4/1975, miền Nam hoàn toàn giải phóng.

### Chương 3

1. Hội nghị hiệp thương thống nhất hai miền diễn ra vào ngày nào?

A. 10/9/1958

B. 25/4/1976

C. 24/6/1976

D. 12/1986

**Đáp án: A** - Ngày 10/9/1958, hai miền bắt đầu quá trình hiệp thương.

2. Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thống nhất diễn ra vào ngày nào?

A. 2/9/1945

B. 25/4/1976

C. 27/1/1973

D. 21/7/1954

**Đáp án: B** - Ngày 25/4/1976, bầu Quốc hội chung cho cả nước.

3. Kỳ họp thứ nhất Quốc hội thống nhất diễn ra khi nào?

A. 24/6-3/7/1976

B. 10/9/1958

C. 12/1986

D. 2/9/1945

**Đáp án: A** - Kỳ họp đổi tên nước thành CHXHCN Việt Nam.

4. Công nghiệp hóa trước đổi mới gặp hạn chế gì?

A. Thiếu vốn và công nghệ lạc hậu

B. Không có kế hoạch cụ thể

C. Quá phụ thuộc vào Mỹ

D. Không chú trọng nông nghiệp

**Đáp án: A** - Đây là hạn chế chính do cơ chế quan liêu bao cấp.

5. Đại hội VI (12/1986) có ý nghĩa gì?

A. Thống nhất đất nước

B. Đề ra công cuộc đổi mới

C. Phát động kháng chiến chống Mỹ

D. Thành lập Đảng

**Đáp án: B** - Đại hội VI đánh dấu bước ngoặt đổi mới của Việt Nam.

6. Chủ trương xây dựng kinh tế hàng hóa nhiều thành phần được đề ra tại Đại hội nào?

A. Đại hội III

B. Đại hội VI

C. Đại hội VIII

D. Đại hội X

**Đáp án: B** - Đại hội VI (1986) khởi đầu tư duy kinh tế mới.

7. Kinh tế thị trường định hướng XHCN được xác định là mô hình tổng quát tại Đại hội nào?

A. Đại hội VI

B. Đại hội VIII

C. Đại hội IX

D. Đại hội XIII

**Đáp án: C** - Đại hội IX (2001) chính thức xác định mô hình này.

8. Cơ chế kinh tế kế hoạch hóa tập trung có đặc trưng gì?

A. Nhà nước bao cấp toàn bộ

- B. Phát triển kinh tế thị trường
- C. Khuyến khích tư nhân
- D. Đa dạng hóa kinh tế

**Đáp án: A** - Đây là đặc trưng chính trước đổi mới.

9. Đại hội VII diễn ra vào thời gian nào?

- A. 6/1991
- B. 6/1996
- C. 4/2001
- D. 1/2011

**Đáp án: A** - Đại hội VII (6/1991) tiếp tục phát triển kinh tế hàng hóa.

10. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng XHCN là gì?

- A. Không có sự quản lý của Nhà nước
- B. Kết hợp kinh tế thị trường và định hướng XHCN
- C. Chỉ phát triển kinh tế tư nhân
- D. Loại bỏ kinh tế nhà nước

**Đáp án: B** - Đây là đặc trưng chính của mô hình kinh tế Việt Nam.

11. Nước CHXHCN Việt Nam được thành lập vào ngày nào?

- A. 2/9/1945
- B. 24/6/1976
- C. 30/4/1975
- D. 12/1986

**Đáp án: B** - Tại kỳ họp Quốc hội thống nhất (24/6-3/7/1976).

12. Đại hội III đề ra nhiệm vụ gì cho miền Bắc?

- A. Giải phóng miền Nam
- B. Xây dựng CNXH
- C. Kháng chiến chống Pháp
- D. Đổi mới kinh tế

**Đáp án: B** - Đại hội III (1960) xác định xây dựng CNXH ở miền Bắc.

13. Hạn chế của CNH trước đổi mới là do đâu?

- A. Cơ chế quan liêu bao cấp
- B. Thiếu sự lãnh đạo của Đảng
- C. Không có nguồn lực lao động
- D. Chiến tranh kéo dài

**Đáp án: A** - Cơ chế này kìm hãm sự phát triển kinh tế.

14. Đại hội VIII diễn ra vào thời gian nào?

- A. 6/1991
- B. 6/1996
- C. 4/2001
- D. 1/2011

**Đáp án: B** - Đại hội VIII (6/1996) tiếp tục phát triển KTTT định hướng XHCN.

15. Đại hội XIII diễn ra vào thời gian nào?

- A. 1/2011
- B. 1/2016
- C. 2/2021

D. 12/1986

**Đáp án: C** - Đại hội XIII diễn ra từ 25/1-1/2/2021.

16. Chủ trương CNH gắn với hiện đại hóa được đề ra tại Đại hội nào?

A. Đại hội VI

B. Đại hội VII

C. Đại hội VIII

D. Đại hội IX

**Đáp án: A** - Đại hội VI (1986) khởi đầu CNH-HĐH.

17. Kinh tế thị trường định hướng XHCN có sự quản lý của ai?

A. Tư nhân

B. Nhà nước

C. Doanh nghiệp nước ngoài

D. Không ai quản lý

**Đáp án: B** - Nhà nước quản lý theo định hướng XHCN.

18. Đại hội IV diễn ra vào năm nào?

A. 1976

B. 1982

C. 1986

D. 1991

**Đáp án: A** - Đại hội IV (12/1976) sau khi thống nhất đất nước.

19. Nguyên nhân thất bại của CNH trước đổi mới là gì?

A. Tư duy kinh tế kế hoạch hóa

B. Thiếu sự lãnh đạo của Đảng

- C. Chiến tranh với Mỹ
- D. Không có vốn đầu tư

**Đáp án: A** - Tư duy kế hoạch hóa tập trung là nguyên nhân chính.

20. Đại hội X diễn ra vào thời gian nào?

- A. 4/2001
- B. 4/2006
- C. 1/2011
- D. 2/2021

**Đáp án: B** - Đại hội X (4/2006) tiếp tục khẳng định KTTT định hướng XHCN.

21. Đặc trưng nào không thuộc KTTT định hướng XHCN?

- A. Phát triển kinh tế tư nhân
- B. Nhà nước quản lý
- C. Loại bỏ kinh tế nhà nước
- D. Định hướng XHCN

**Đáp án: C** - Kinh tế nhà nước vẫn là chủ đạo trong mô hình này.

22. Đại hội XI diễn ra vào năm nào?

- A. 2001
- B. 2006
- C. 2011
- D. 2016

**Đáp án: C** - Đại hội XI (1/2011) tiếp tục phát triển kinh tế.

23. Đại hội V diễn ra vào năm nào?

- A. 1976

B. 1982

C. 1986

D. 1991

**Đáp án: B** - Đại hội V (3/1982) trong giai đoạn trước đổi mới.

24. KTTT định hướng XHCN được hoàn thiện tư duy qua bao nhiêu Đại hội?

A. 5

B. 7

C. 9

D. 11

**Đáp án: B** - Từ Đại hội VI (1986) đến XIII (2021), qua 7 Đại hội.

25. Chủ trương đổi mới kinh tế được Đảng xác định vào năm nào?

A. 1975

B. 1986

C. 1991

D. 2001

**Đáp án: B** - Năm 1986, tại Đại hội VI.

26. Ai là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Nguyễn Ái Quốc

B. Trần Phú

C. Trường Chinh

D. Lê Duẩn

**Đáp án: B** - Trần Phú giữ chức Tổng Bí thư từ 1930 đến 1931.



27. Sự kiện nào đánh dấu sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước?

- A. Đại thắng mùa xuân 1975
- B. Tổng tuyển cử 25/4/1976
- C. Hiệp định Paris 1973
- D. Cách mạng Tháng Tám 1945

**Đáp án: B** - Tổng tuyển cử bầu Quốc hội thống nhất toàn quốc.

28. Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh diễn ra vào năm nào?

- A. 1930-1931
- B. 1936-1939
- C. 1945
- D. 1950

**Đáp án: A** - Phong trào này diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng năm 1930-1931.

29. Văn kiện nào kêu gọi toàn dân kháng chiến chống Mỹ?

- A. “Toàn quốc kháng chiến”
- B. Lời kêu gọi của Hồ Chí Minh (1966)
- C. Luận cương chính trị
- D. Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”

**Đáp án: B** - Ngày 17/7/1966, Hồ Chí Minh kêu gọi chống Mỹ cứu nước.

30. Đại hội nào đánh dấu sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Đại hội I
- B. Hội nghị thành lập Đảng (1930)
- C. Đại hội II

D. Đại hội III

**Đáp án: B** - Hội nghị 3-7/2/1930 thành lập Đảng, không phải Đại hội.